

NỘI DUNG TRỌNG TÂM TUẦN 6
MÔN TOÁN – KHỐI 9
HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC: 2020 – 2021

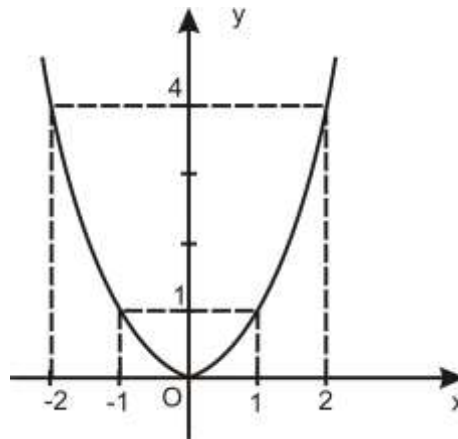
I. ĐẠI SỐ

LUYỆN TẬP

Bài 6/38

a/ Vẽ đồ thị

x	-2	-1	0	1	2
$y = x^2$	4	1	0	1	4



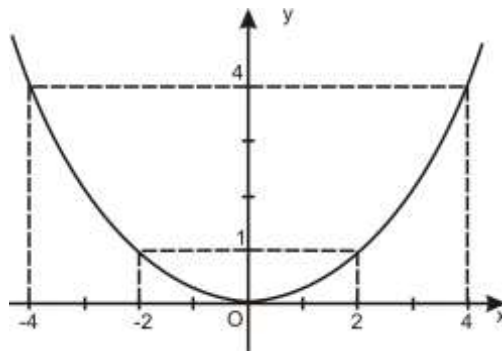
b/ $f(-8) = 64$

$f(-0,75) = 0,5625$

$f(-1,3) = 1,69$

$f(1,5) = 2,25$

Bài 7/38



a/ Gọi M là điểm thuộc đồ thị có hoành độ $x = 2$, $y = a.2^2 = 1 \Rightarrow a = \frac{1}{4}$

b/ Có thể lấy $A(4 ; 4)$ và nhờ tính đối xứng của đồ thị lấy thêm $M'(-2 ; 1)$ và $A'(-4 ; 4)$

c/ Có

Bài 19/6 (Đề cương ôn tập NVP): Vẽ đồ thị của 2 hàm số trên cùng mặt phẳng tọa độ và tìm tọa độ giao điểm của chúng bằng phép tính :

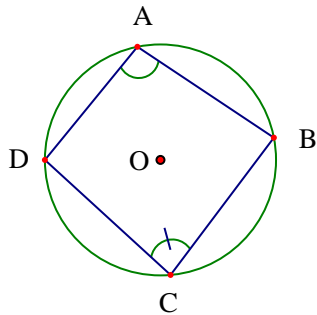
1. (P) : $y = x^2$ và (D): $y = x$.
2. (P) : $y = -x^2$ và (D): $y = 2x$.
3. (P) : $y = 2x^2$ và (D): $y = 3x$
4. (P) : $y = \frac{1}{2}x^2$ và (D): $y = x$

II. HÌNH HỌC

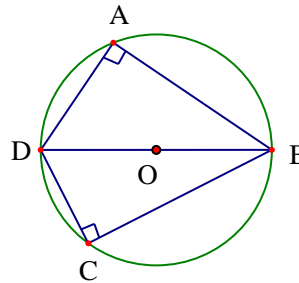
§6. Tứ giác nội tiếp

Một số phương pháp chứng minh tứ giác nội tiếp

1. Chứng minh tứ giác có 4 đỉnh cách đều một điểm.
2. Chứng minh tứ giác có tổng hai góc đối diện bằng 180^0 .

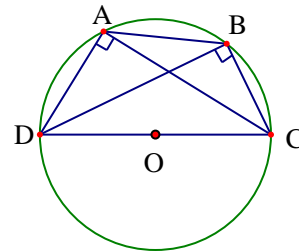
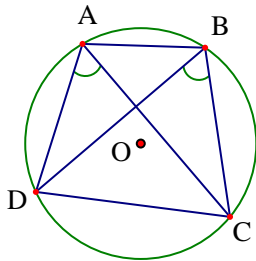


$$\angle DAB + \angle DCB = 180^0$$

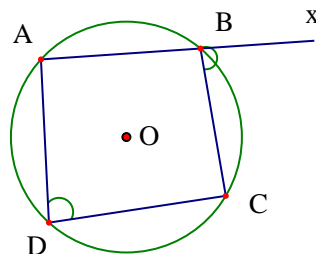


$$\angle DAB + \angle DCB = 180^0$$

3. Chứng minh tứ giác có hai đỉnh liên tiếp nhìn hai đỉnh còn lại dưới hai góc bằng nhau.



4. Chứng minh tứ giác có góc ngoài bằng góc đối trong.



Bài tập 53/ 89 sgk

56/ 89 sgk, 58/ 90 sgk, 59/ 90 sgk